

Số: 1853 /QĐ-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép triển khai thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại Bệnh viện huyện Bình Chánh do bác sĩ Tổng Quốc Đăng Khoa chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BYT ngày 03 tháng 4 năm 2015 của Bộ Y tế quy định chi tiết điều kiện, thủ tục cho phép áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 8972/QĐ-SYT ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Sở Y tế về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế; Quyết định số 8973/QĐ-SYT ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Sở Y tế về việc kiện toàn thành viên Hội đồng chuyên môn kỹ thuật của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 03212/HCM-GPHĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019, của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp đối với Bệnh viện huyện Bình Chánh do bác sĩ Tổng Quốc Đăng Khoa chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;

Theo đề nghị của Bệnh viện huyện Bình Chánh tại hồ sơ số H29.19-231031-0033 ngày 22 tháng 11 năm 2023 đề nghị thí điểm danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh do bác sĩ Tổng Quốc Đăng Khoa chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;



KT

Theo đề nghị của Hội đồng chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế tại Biên bản ngày 05/12/2023 về việc thẩm định danh mục kỹ thuật thực hiện trong khám bệnh, chữa bệnh đối với Bệnh viện huyện Bình Chánh do bác sĩ Tổng Quốc Đăng Khoa chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;

Theo đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép triển khai thí điểm các kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh theo Thông tư 07/2015/TT-BYT thực hiện tại Bệnh viện huyện Bình Chánh do bác sĩ Tổng Quốc Đăng Khoa chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, địa chỉ: số 01 Đường số 1, Khu trung tâm hành chính, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (gồm 36 kỹ thuật, danh mục đính kèm).

Điều 2. Danh mục kỹ thuật mới trong khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt là căn cứ pháp lý cho việc thực hiện kỹ thuật, chuyển tuyến, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh và là cơ sở để đơn vị phân đầu phát triển chuyên môn kỹ thuật.

Điều 3. Giám đốc Bệnh viện huyện Bình Chánh và Bác sĩ Tổng Quốc Đăng Khoa chịu trách nhiệm đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt theo đúng các quy định chuyên môn và quy trình kỹ thuật. Khi không đủ điều kiện thực hiện kỹ thuật đã được phê duyệt thì đơn vị phải chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thích hợp để điều trị.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở, Chánh Thanh tra Sở, các tổ chức có liên quan, Giám đốc Bệnh viện huyện Bình Chánh và bác sĩ Tổng Quốc Đăng Khoa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công thông tin điện tử SYT;
- Lưu: VT, NVY (TPDT).



Nguyễn Anh Dũng

DANH MỤC KỸ THUẬT TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM TẠI BỆNH VIỆN HUYỆN BÌNH CHÁNH DO BÁC SĨ TỔNG QUỐC ĐANG, KHOA CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT

(Kèm theo Quyết định số: 1853 /QĐ-SYT ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Sở Y tế)

TT	TT43	Danh mục kỹ thuật	Phân tuyến kỹ thuật				Ghi chú
			A	B	C	D	
		I. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC					
		A. TUẦN HOÀN					
1.	8	Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm nhiều nòng	x	x	x		03 ca
2.	9	Đặt catheter động mạch	x	x			03 ca
3.	34	Hồi phục nhịp xoang cho người bệnh loạn nhịp bằng máy sốc điện	x	x	x		03 ca
4.	35	Hồi phục nhịp xoang cho người bệnh loạn nhịp bằng thuốc	x	x	x		03 ca
5.	46	Điều trị tiêu sợi huyết cấp cứu	x	x			03 ca
6.	50	Liệu pháp insulin liều cao điều trị ngộ độc (để nâng huyết áp) ≤ 8 giờ	x	x	x		03 ca
		B. HÔ HẤP					
7.	67	Đặt nội khí quản 2 nòng	x	x			03 ca
8.	68	Đặt nội khí quản cấp cứu bằng Combitube	x	x	x		03 ca
9.	69	Đặt mặt nạ thanh quản cấp cứu	x	x	x		03 ca
10.	139	Thông khí nhân tạo xâm nhập phương thức APRV ≤ 8 giờ	x	x			03 ca
11.	142	Thông khí nhân tạo kiểu áp lực thể tích với đích thể tích (VCV+ hay MMV+Assure)	x				03 ca
12.	148	Thủ thuật huy động phế nang 40/40	x	x			03 ca
13.	149	Thủ thuật huy động phế nang 60/40	x	x			03 ca
14.	150	Thủ thuật huy động phế nang PCV	x	x			03 ca
		C. THẬN - LỌC MÁU					
		D. TIÊU HOÁ					
15.	231	Đặt ống thông Blakemore vào thực quản cầm máu	x	x	x		03 ca

		E. TOÀN THÂN					
16.	273	Điều trị giải độc bằng huyết thanh kháng nọc đặc hiệu	x	x	x		
17.	274	Điều trị giải độc ngộ độc rượu cấp	x	x	x		
		II. NỘI KHOA					
		Đ. TIÊU HÓA					
18.	290	Nội soi can thiệp - gấp giun, dị vật ống tiêu hóa	x	x			03 ca
19.	295	Nội soi can thiệp - cắt 1 polyp ống tiêu hóa < 1cm	x	x			03 ca
20.	296	Nội soi can thiệp - cắt polyp ống tiêu hóa > 1cm hoặc nhiều polyp	x	x			03 ca
		XI. BÔNG					
		B. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH, THẨM MỸ TRONG BÔNG VÀ SAU BÔNG					
21.	105	Cắt sẹo ghép da dày toàn lớp kiểu wolf-krause	x	x			03 ca
22.	111	Kỹ thuật tạo vạt da chữ Z điều trị sẹo bông	x	x			03 ca
23.	112	Kỹ thuật tạo vạt da V-Y điều trị sẹo bông	x	x			03 ca
		XV. TAI MŨI HỌNG					
		Đ. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH - THẨM MỸ					
24.	305	Phẫu thuật thẩm mỹ cấy ghép tóc	x	x			03 ca
25.	306	Phẫu thuật thẩm mỹ căng da trán	x	x			03 ca
26.	307	Phẫu thuật thẩm mỹ nâng cung lông mày	x	x			03 ca
27.	308	Phẫu thuật thẩm mỹ nâng sống mũi lõm bằng vật liệu ghép tự thân	x	x			03 ca
28.	310	Phẫu thuật thẩm mỹ hạ sống mũi gồ	x	x			03 ca
29.	312	Phẫu thuật thẩm mỹ thu nhỏ cánh mũi	x	x			03 ca
30.	314	Phẫu thuật thẩm mỹ nâng cao chóp mũi	x	x			03 ca
31.	334	Phẫu thuật căng da cổ	x	x			03 ca
32.	338	Phẫu thuật tái tạo hình môi	x	x			03 ca

33.	340	Phẫu thuật thẩm mỹ làm mỏng môi	x	x		03 ca
34.	341	Phẫu thuật thẩm mỹ làm to cằm nhỏ, lẹm	x	x		03 ca
35.	342	Phẫu thuật thẩm mỹ thu nhỏ cằm to	x	x		03 ca
36.	344	Phẫu thuật thẩm mỹ căng da mặt	x	x		03 ca
		XVIII. ĐIỆN QUANG				
		Đ. KỸ THUẬT ĐIỆN QUANG MẠCH MÁU VÀ CAN THIỆP				
37.	501	Chụp động mạch não số hóa xóa nền	x	x		03 ca
38.	502	Chụp mạch vùng đầu mặt cổ số hóa xóa nền	x	x		03 ca
39.	503	Chụp động mạch chủ số hóa xóa nền	x	x		03 ca
40.	504	Chụp động mạch chậu số hóa xóa nền	x	x		03 ca
41.	505	Chụp động mạch chi (trên, dưới) số hóa xóa nền	x	x		03 ca
42.	506	Chụp động mạch phổi số hóa xóa nền	x	x		03 ca
43.	507	Chụp động mạch phế quản số hóa xóa nền				03 ca
44.	509	Chụp động mạch tạng (gan, lách, thận, tử cung, sinh dục..) số hóa xóa nền	x	x		03 ca
45.	510	Chụp động mạch mạc treo số hóa xóa nền	x	x		03 ca
46.	511	Chụp tĩnh mạch số hóa xóa nền	x	x		03 ca
47.	512	Chụp tĩnh mạch lách - cửa số hóa xóa nền	x	x		03 ca
48.	513	Chụp tĩnh mạch lách - cửa đo áp lực số hóa xóa nền	x	x		03 ca
49.	514	Chụp tĩnh mạch chi số hóa xóa nền	x	x		03 ca
50.	523	Điều trị suy tĩnh mạch chi dưới bằng đốt sóng RF, Lazer...	x	x		03 ca
51.	524	Chụp và điều trị bơm thuốc tiêu sợi huyết tại chỗ mạch chi qua ống thông số hóa xóa nền	x	x		03 ca
52.	569	Chụp và nút mạch điều trị u xơ mũi họng số hóa xóa nền	x	x		03 ca
53.	570	Chụp và nút mạch điều trị bệnh lý dị dạng mạch vùng đầu mặt cổ và hàm mặt số hóa xóa nền	x	x		03 ca

54.	572	Đồ xi măng cột sống số hóa xóa nền	x	x		03 ca
55.	574	Tiêm phá đông khớp vai số hóa xóa nền	x	x		03 ca
56.	575	Điều trị tiêm giảm đau cột sống số hóa xóa nền	x	x		03 ca
57.	576	Điều trị tiêm giảm đau khớp số hóa xóa nền	x	x		03 ca
58.	578	Điều trị các tổn thương xương số hóa xóa nền	x	x		03 ca
59.	583	Đốt sóng cao tần điều trị suy giãn tĩnh mạch số hóa xóa nền	x	x		03 ca
60.	584	Điều trị tiêm xơ trực tiếp qua da số hóa xóa nền	x	x		03 ca
61.	591	Dẫn lưu các ổ dịch ngực/bụng số hóa xóa nền	x	x		03 ca
62.	630	Chọc hút tế bào dưới hướng dẫn của siêu âm	x	x		03 ca
		XXVII. PHẪU THUẬT NỘI SOI				
		Đ. TIẾT NIỆU-SINH DỤC				
63.	422	Phẫu thuật nội soi buồng tử cung cắt polype	x			03 ca
		XXVIII. TẠO HÌNH - THẨM MỸ				
		A. TẠO HÌNH VÙNG ĐẦU - MẶT - CỔ				
64.	43	Phẫu thuật rút ngắn, gấp cơ nâng mi trên điều trị sụp mi	x	x		03 ca
65.	67	Phẫu thuật tạo hình mi mắt kết hợp các bộ phận xung quanh	x	x		03 ca
66.	72	Nâng sàn hốc mắt	x	x		03 ca
67.	90	Phẫu thuật tạo hình tháp mũi bằng vật có cuống mạch nuôi	x	x		03 ca
68.	91	Phẫu thuật tạo hình tháp mũi bằng vật da kế cận	x	x		03 ca
69.	93	Phẫu thuật tạo hình cánh mũi bằng các vật da có cuống mạch nuôi	x	x		03 ca
70.	169	Phẫu thuật khâu vết thương ống tuyến nước bọt	x	x		03 ca
71.	187	Phẫu thuật chỉnh sửa góc hàm xương hàm dưới	x	x		03 ca
72.	188	Phẫu thuật chỉnh sửa gò má - cung tiếp	x	x		03 ca
73.	189	Phẫu thuật cắt chỉnh cằm	x	x		03 ca

74.	190	Phẫu thuật chỉnh sửa thân xương hàm dưới	x	x			03 ca
75.	208	Phẫu thuật cắt xương điều trị nhô cằm	x	x			03 ca
		B. TẠO HÌNH VÙNG THÂN MÌNH					
76.	253	Phẫu thuật thu nhỏ vú phì đại	x	x			03 ca
77.	256	Phẫu thuật tháo bỏ silicone cũ, nạo silicon lỏng	x	x			03 ca
		E. THẨM MỸ					
78.	411	Phẫu thuật cấy tóc điều trị hói	x	x	x		03 ca
79.	412	Phẫu thuật chuyên vật da đầu điều trị hói	x	x			03 ca
80.	442	Phẫu thuật căng da mặt toàn phần	x	x	x		03 ca
81.	454	Hút mỡ vùng cánh tay	x	x	x		03 ca
82.	458	Hút mỡ bụng toàn phần	x	x	x		03 ca
83.	460	Hút mỡ hông	x	x	x		03 ca
84.	464	Phẫu thuật cấy mỡ tạo dáng cơ thể	x	x	x		03 ca
85.	469	Phẫu thuật làm to mông bằng túi độn mông	x	x	x		03 ca
86.	470	Phẫu thuật nâng vú bằng túi độn ngực	x	x	x		03 ca
87.	472	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau mổ nâng vú	x	x	x		03 ca
88.	475	Phẫu thuật căng da bụng không cắt rời và di chuyển rốn	x	x	x		03 ca
89.	476	Phẫu thuật căng da bụng có cắt rời và di chuyển rốn	x	x	x		03 ca
90.	479	Phẫu thuật tạo hình thành bụng toàn phần kết hợp hút mỡ bụng	x	x	x		03 ca
91.	480	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau mổ tạo hình thẩm mỹ bụng	x	x	x		03 ca



44